

Số: /QĐ-PC

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Vụ Pháp chế thực hiện
Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị;
Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội;
Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ; Quyết
định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Môi trường.**

VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế;

Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-PC ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Vụ trưởng Vụ Pháp chế ban hành Quy chế làm việc của Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Vụ Pháp chế thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của

Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ; Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức Vụ Pháp chế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

VỤ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Võ Văn Hưng (để báo cáo);
- Văn phòng Đảng ủy Bộ;
- Chi ủy Vụ Pháp chế;
- Lãnh đạo, công chức Vụ Pháp chế (để thực hiện);
- Lưu: PC (Hồ Nam).

Phan Tuấn Hùng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ; Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PC ngày tháng năm 2025 của Vụ trưởng Vụ Pháp chế)

Vụ Pháp chế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội (gọi tắt là Nghị quyết 197/2025/QH15), Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị quyết 140/NQ-CP), Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường (gọi tắt là Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ các nội dung và nhiệm vụ chủ yếu nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện, tình hình thực tiễn của Vụ Pháp chế trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

a) Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT;

b) Xác định đúng, đầy đủ, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Vụ Pháp chế bảo đảm tính toàn diện và đồng bộ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT;

c) Các nhiệm vụ được xác định phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và đảm bảo tính khả thi trong phân công thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện và tình hình về tổ chức, hoạt động và chức năng của Vụ Pháp chế;

bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT;

d) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời khen thưởng các cá nhân có thành tích và chấn chỉnh những lệch lạc; điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Vụ Pháp chế.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Toàn thể cán bộ, công chức, đảng viên của Vụ tham gia Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

b) Tham mưu trình Bộ ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP: thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật;

c) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên để tham mưu của Bộ trong tổ chức thực hiện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế, gắn liền với bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật;

d) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, nhất là trong công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Vụ trưởng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu của Vụ Pháp chế; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật;

e) Rà soát, quy hoạch, kiện toàn nhân sự đáp ứng yêu cầu chuyên môn pháp luật; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định, thuộc thẩm quyền quản lý.

1.2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội;

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới đến kinh nghiệm của Việt Nam, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, pháp luật;

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật;

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia;

Thực hiện nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp trong quá trình thực hiện khẩn trương sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối

đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn; trong đó có nhiệm vụ chủ trì xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường để trình Quốc hội xem xét và thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025), đáp ứng yêu cầu đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

1.3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm;

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...);

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình quốc gia;

d) Chú trọng công tác giải thích pháp luật và hướng dẫn áp dụng pháp luật để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, theo chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế;

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật;

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị của người dân doanh nghiệp; kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc đối với lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật;

g) Thực hiện nội dung đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế.

1.4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế.

1.5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Triển khai thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật theo quy định;

b) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức thuộc Vụ Pháp chế đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về lĩnh vực/ngành, có hiểu biết về chính sách pháp luật về lĩnh vực/ngành, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật theo quy định (nếu có);

c) Thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

1.6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số” theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ trong việc triển khai thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật của Bộ.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Thực hiện khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động, đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 66-

NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và bao quát tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó, cần xác định rõ lĩnh vực trọng tâm.

2.2. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo Vụ Pháp chế; tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc tổ chức thực hiện Chương trình.

2.3. Tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết. Tăng cường ứng dụng các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng trong việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

2.4. Phối hợp với các cơ quan để phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí của ngành trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, định hướng dư luận, củng cố đồng thuận xã hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Khuyến khích, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ, đề án triển khai thực hiện Chương trình hành động (tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, công chức Vụ nghiêm túc thực hiện theo phân công tại mục 3 phần II của Chương trình hành động này. Báo cáo Lãnh đạo Vụ phụ trách, Vụ trưởng về tiến độ, kết quả, hoặc khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời xử lý, tránh để tình trạng chậm muộn.

2. Vụ Pháp chế làm đầu mối, giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát, điều chỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo yêu cầu./.

Phụ lục

PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA VỤ PHÁP CHẾ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW;
NGHỊ QUYẾT SỐ 197/2025/QH15; NGHỊ QUYẾT SỐ 140/NQ-CP, QUYẾT ĐỊNH SỐ 2341/QĐ-BNNMT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PC ngày tháng năm 2025 của Vụ Pháp chế)

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật					
1	Tham mưu trình Bộ ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.	Hồ Hoài Nam	Các công chức Vụ	VT Phan Tuấn Hùng; PVT Bùi Thị Minh Thủy	Chương trình	Tháng 6/2025
2	Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Kỷ luật, kỷ cương được bảo đảm	Thường xuyên
3	Rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng để đề xuất xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo phụ trách	Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm	Thường xuyên
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển					

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành, Quy chế công tác pháp chế của Bộ.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Hoạt động, nhiệm vụ	Thường xuyên
2	Xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm, Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của Bộ bảo đảm các luật, văn bản được đề xuất đáp ứng yêu cầu về tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách phải thực hiện kỹ lưỡng, thực chất; nghiêm túc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động.	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Hồ Hoài Nam	Các công chức Vụ	VT Phan Tuấn Hùng; PVT Bùi Thị Minh Thủy	Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm, Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của Bộ	Thường xuyên
3	Rà soát, kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật Trong phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, cơ bản hoàn thành trong năm 2025.	Dương Thị Thanh Hà	Các công chức vụ	PVT. Nguyễn Thị Mai Hiền	Báo cáo rà soát, VBQPPL được ban hành	2025
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân	Các công chức Vụ		PVT Ngô Thị Tuyết	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các nội dung phân cấp, phân quyền	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.			Lãnh đạo Vụ	VBQPPL được ban hành theo KH của Bộ	Văn bản được ban hành 2025 - 2026
5	Rà soát, hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.	Phạm Thị Huế	Các công chức Vụ	PVT Nguyễn Văn Hùng	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Năm 2025 (tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo)
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật					
1	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ		Thường xuyên
2	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của công chức Vụ Pháp chế	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Tăng cường công tác tham mưu giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Các văn bản giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật do Bộ ban hành hoặc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Thường xuyên
4	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hợp nhất; văn bản công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Thường xuyên, định kỳ
5	Chủ động làm việc với các bộ, ngành, địa phương và các hiệp hội, doanh nghiệp... để xác định “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Báo cáo tổng hợp rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật; các hoạt động đối thoại, tiếp nhận ý kiến được thực hiện	Thường xuyên
6	Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành (Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Báo cáo đánh giá hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất xử lý; văn bản quy	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					phạm pháp luật (nếu có)	
7	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các công chức Vụ		Lãnh đạo Vụ	Báo cáo kết quả hậu kiểm, giám sát, kiểm tra và biện pháp phòng ngừa, cảnh báo (nếu có)	Thường xuyên
8	Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, trang trại, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa về pháp luật nông nghiệp và môi trường.	Nguyễn Tiến Hưng	Công chức Vụ	PVT. Hoàng Trường Sơn	Hội nghị đối thoại thường niên	Thường xuyên
IV	Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế					
1	Xây dựng mạng lưới chuyên gia quốc tế về pháp luật (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài) để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong nghiên cứu pháp luật về nông nghiệp và môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Nguyễn Thị Vân	Các công chức Vụ	VT Phan Tuấn Hùng; PVT Hà Thu Trang	Mạng lưới chuyên gia được hình thành	Quý IV/2025
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật					
1	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia giỏi vào làm việc tại Vụ	Trần Thị Dung; Phan Quang		Lãnh đạo Vụ	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý,	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					luật gia giỏi được thu hút, tiếp nhận	
2	Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, sàng lọc công chức trong Vụ để bảo đảm yêu cầu, nâng cao chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật.	Trần Thị Dung; Phan Quang		Lãnh đạo Vụ	Chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật được đảm bảo	Thường xuyên
3	Tổ chức tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Hồ Hoài Nam		PVT Bùi Thị Minh Thủy	Các lớp tập huấn được tổ chức	Thường xuyên
4	Phát triển mạng lưới giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia trong nước về pháp luật nông nghiệp và môi trường để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong nghiên cứu pháp luật về nông nghiệp và môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Trần Thị Dung; Phan Quang		Vụ trưởng Phan Tuấn Hùng	Mạng lưới giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia trong nước được hình thành	Thường xuyên
VI	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật					
1	Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào các hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, phong trào “học tập số” trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật của Vụ.	Nguyễn Duy Đại	Các công chức Vụ	PVT. Hoàng Trường Sơn	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phong trào “học tập số”	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Công chức phụ trách	Công chức phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030, tập trung vào ứng dụng trí tuệ nhân tạo; xây dựng Kho dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.	Nguyễn Duy Đại	Các công chức Vụ	PVT Hoàng Trường Sơn	Chuyển đổi số và kho dữ liệu	2025-2030